

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC AKIRA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC AKIRA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AKIRA ARCHITECTURAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AKIRA ARCHITECTURAL JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110802408

3. Ngày thành lập: 01/08/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 812F, Ngách 6, Ngõ 70, Đường Ý La, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987211255

Fax:

Email: kientrucakira@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
2.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
3.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
4.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
5.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
6.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
7.	Đúc sắt, thép	2431
8.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
9.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
10.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
11.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
12.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
13.	Xây dựng nhà không để ở	4102
14.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
15.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
16.	Xây dựng công trình điện	4221
17.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
18.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
19.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
20.	Xây dựng công trình thủy	4291

21.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
22.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
23.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
26.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
27.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
29.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Loại trừ bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Loại trừ Bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
31.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
32.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
34.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
36.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
37.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
38.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
39.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí	4789
40.	Hoạt động tư vấn quản lý Không gồm các dịch vụ tư vấn tài chính, kiểm toán, chứng khoán, bảo hiểm và tư vấn pháp lý	7020
41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình;	7110
42.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Trừ hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120
43.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
44.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

45.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ: Hoạt động của những nhà báo độc lập; Hoạt động đánh giá trừ bất động sản và bảo hiểm (cho đồ cổ, đồ trang sức...); Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán; tư vấn kế toán, tài chính, pháp lý)	7490
-----	---	------

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THỊ TRANG	Khu Thống Nhất, Thị trấn Cẩm Khê, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	033192011126	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000		

2	TRẦN ĐỨC ANH	Xóm 5, Xã Phúc Thọ, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	50,000	040092005675	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	50,000		
3	NGUYỄN MẠNH CA	Khu Thống Nhất, Thị trấn Cẩm Khê, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	45,000	025089003349	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	45,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MẠNH CA

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/02/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 025089003349

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khu Thống Nhất, Thị trấn Cẩm Khê, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu Thống Nhất, Thị trấn Cẩm Khê, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội